**8. Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp xã**

4.1. Trình tự, cách thức, thời gian giải quyết thủ tục hành chính

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Trình tự thực hiện | Cách thức thực hiện | Thời gian giải quyết | Ghi chú |
| Bước 1 | Nộp hồ sơ thủ tục hành chính: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ: | 1. Tố cáo trực tiếp.  2. Gửi đơn tố cáo qua đường bưu điện.  Đến UBND cấp xã. | Sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phút;  Chiều: từ 13 giờ 30 đến 17 giờ của các ngày làm việc. |  |
| Bước 2 | Tiếp nhận và chuyển hồ sơ thủ tục hành chính | Tiếp nhận, xử lý thông tin tố cáo | Thực hiện theo quy định pháp luật về tố cáo |  |
| Bước 3 | Giải quyết thủ tục hành chính | Sau khi nhận hồ sơ thủ tục hành chính, công chức xử lý xem xét, thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo cơ quan theo quy định. |  |  |
| 1. Tiếp nhận hồ sơ | 01 ngày |  |
| 2. Giải quyết hồ sơ | Theo quy định tại Điều 30, Luật Tố cáo 2018:  1. Thời hạn giải quyết tố cáo là không quá 30 ngày kể từ ngày thụ lý tố cáo.  2. Đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 30 ngày.  3. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo hai lần, mỗi lần không quá 30 ngày. |  |
| Bước 4 | Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính | Công chức được phân công nhập vào sổ theo dõi hồ sơ.  Tổ chức, cá nhân nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua đường bưu điện. | Thực hiện theo quy định pháp luật về tố cáo. |  |

4.2. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

(1) Nhóm 1 gồm các văn bản, tài liệu sau: Đơn tố cáo hoặc biên bản ghi nội dung tố cáo trực tiếp; quyết định thụ lý, quyết định thành lập Tổ xác minh; kế hoạch xác minh tố cáo; báo cáo kết quả thẩm tra, xác minh nội dung tố cáo; kết luận nội dung tố cáo; các văn bản thông báo, xử lý, kiến nghị xử lý tố cáo.

(2) Nhóm 2 gồm các văn bản, tài liệu sau: Các biên bản làm việc; văn bản tài liệu, chứng cứ thu thập được; văn bản giải trình của người bị tố cáo; các tài liệu khác có liên quan đến nội dung tố cáo.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

4.3. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

4.4. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: UBND xã, phường, thị trấn.

4.5. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kết luận nội dung tố cáo và quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo.

4.6. Phí, lệ phí: không.

4.7. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Các mẫu văn bản ban hành trong quá trình giải quyết tố cáo được quy định tại Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Tố cáo.

4.8. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Theo Khoản 1, Điều 29 Luật Tố cáo năm 2018.

Người giải quyết tố cáo ra quyết định thụ lý tố cáo khi có đủ các điều kiện sau đây:

(1) Tố cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 23 của Luật này;

(2) Người tố cáo có đủ năng lực hành vi dân sự; trường hợp không có đủ năng lực hành vi dân sự thì phải có người đại diện theo quy định của pháp luật;

(3) Vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết tố cáo của cơ quan, tổ chức, cá nhân tiếp nhận tố cáo;

(4) Nội dung tố cáo có cơ sở để xác định người vi phạm, hành vi vi phạm pháp luật.

Trường hợp tố cáo xuất phát từ vụ việc khiếu nại đã được giải quyết đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật nhưng người khiếu nại không đồng ý mà chuyển sang tố cáo người đã giải quyết khiếu nại thì chỉ thụ lý tố cáo khi người tố cáo cung cấp được thông tin, tài liệu, chứng cứ để xác định người giải quyết khiếu nại có hành vi vi phạm pháp luật.

4.9. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

Luật Tố cáo năm 2018; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo.

4.10. Lưu hồ sơ (ISO):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Thành phần hồ sơ lưu | Bộ phận lưu trữ | Thời gian lưu |
| - Như mục 4.2;  - Kết quả giải quyết TTHC: Kết luận nội dung tố cáo và quyết định xử lý hành vi vi phạm bị tố cáo. | UBND xã, phường, thị trấn | Từ 01 năm, sau đó chuyển hồ sơ đến kho lưu trữ của UBND cấp xã. |

PHỤ LỤC

(Kèm theo Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ)

|  |  |
| --- | --- |
| Mẫu số 01 | Quyết định gia hạn giải quyết tố cáo |
| Mẫu số 02 | Đơn rút tố cáo |
| Mẫu số 03 | Biên bản ghi nhận việc rút tố cáo |
| Mẫu số 04 | Quyết định thụ lý tố cáo |
| Mẫu số 05 | Thông báo việc thụ lý tố cáo |
| Mẫu số 06 | Thông báo về nội dung tố cáo |
| Mẫu số 07 | Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo |
| Mẫu số 08 | Biên bản |
| Mẫu số 09 | Trưng cầu giám định |
| Mẫu số 10 | Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo của Đoàn (Tổ) xác minh |
| Mẫu số 11 | Báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo của cơ quan được giao xác minh nội dung tố cáo |
| Mẫu số 12 | Kết luận nội dung tố cáo |

Mẫu số 01

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
| Số: …../QĐ-...(3)... | …(4)…, ngày … tháng … năm … |

QUYẾT ĐỊNH

Gia hạn giải quyết tố cáo

..………………..(5)…………………

Căn cứ Điều 30 của Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Điều 3 Nghị định số.../2019/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ………………………………………..(6)…………………………………………..;

Xét đề nghị của………………………………(7)…………………………………………..;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn giải quyết tố cáo đối với ……………………………………………………………… vụ việc tố cáo đã được thụ lý tại Quyết định ……………………………………..(8)...

Thời gian gia hạn là ……………..ngày, kể từ ngày ……………………..………………………..(9)..

Điều 2. ...(10)... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như Điều 2; - ……………; - Lưu: VT, hồ sơ. | CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (Chữ ký, dấu)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(4) Địa danh.

(5) Chức danh của người ban hành quyết định.

(6) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(7) Người đề nghị gia hạn.

(8) Số, ngày, tháng, năm ban hành và người ban hành quyết định thụ lý.

(9) Ngày hết hạn giải quyết tố cáo theo quyết định thụ lý.

(10) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
---------------

…(1)…, ngày... tháng...năm...

ĐƠN RÚT TỐ CÁO

Kính gửi: …………………..(2)……………………….

Tên tôi là:…………………………………………(3) …………………………………………….

Địa chỉ: ……………………………………………………………………………………………..

Tôi đề nghị với …………………….(2)....cho tôi rút nội dung tố cáo ………………………(4)

|  |  |
| --- | --- |
|  | NGƯỜI RÚT TỐ CÁO (3) (Chữ ký hoặc điểm chỉ)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Địa danh.

(2) Chức vụ, chức danh của người giải quyết tố cáo.

(3) Họ và tên người làm đơn rút tố cáo. Trường hợp nhiều người tố cáo thì có chữ ký (hoặc điểm chỉ) của người đại diện hoặc những người tố cáo.

(4) Ghi rõ từng nội dung tố cáo được rút hoặc rút toàn bộ nội dung tố cáo trong đơn tố cáo ngày ...tháng... năm....

Mẫu số 03

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
|  | ….(3)…., ngày … tháng … năm … |

BIÊN BẢN

Ghi nhận việc rút tố cáo

Vào hồi... giờ ... ngày ... tháng ... năm …….., tại ………………………………………………(3)

Tôi là …..(4) đã làm việc trực tiếp với ……………..(5) về việc đề nghị rút nội dung tố cáo. Ông (bà) ....(5) đề nghị với ……..(6) cho rút ……..(7)………………..

Buổi làm việc kết thúc hồi ……. giờ …… phút cùng ngày (hoặc ngày ……./.../….) …………………………………………………………………………………………………

Biên bản này đã được đọc cho người rút tố cáo nghe và xác nhận dưới đây.

Biên bản được lập thành ... bản và giao cho ...(5) 01 bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| NGƯỜI RÚT TỐ CÁO (5) (Chữ ký hoặc điểm chỉ)     Họ và tên | NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN (4) (Chữ ký)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức người lập biên bản công tác.

(3) Địa danh.

(4) Họ và tên, chức danh, chức vụ, cơ quan, tổ chức của người lập biên bản ghi nhận việc rút tố cáo.

(5) Họ và tên của người rút tố cáo hoặc người đại diện.

(6) Chức vụ, chức danh của người giải quyết tố cáo.

(7) Ghi rõ từng nội dung tố cáo được rút hoặc rút toàn bộ nội dung tố cáo trong đơn tố cáo ngày ...tháng…năm....

Mẫu số 04

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
| Số: …../QĐ-...(3)... | …(4)…, ngày … tháng … năm … |

QUYẾT ĐỊNH

Thụ lý tố cáo

………………….(5)………………….

Căn cứ Điều 29 Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Điều 9 Nghị định số.../2019/NĐ-CP ngày... tháng ... năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ …………………………………….(6) ………………………………………………..

Xét đề nghị của …………………………..(7) ……………………………………………….

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thụ lý tố cáo đối với: ………(8) ngày...tháng...năm …………………………….

Nội dung tố cáo được thụ lý: ……….(9) …………………………………………………..

Thời hạn giải quyết tố cáo là ……………………………………………………………….

Điều 2. Các ông (bà).........(10)... và cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như Điều 2; - …………….; - Lưu: VT, hồ sơ. | CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (Chữ ký, dấu)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(4) Địa danh.

(5) Chức danh của người ban hành quyết định.

(6) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(7) Người đề nghị thụ lý.

(8) Người bị tố cáo.

(9) Các nội dung tố cáo được thụ lý.

(10) Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị bị tố cáo; họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ của cá nhân bị tố cáo.

Mẫu số 05

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
| Số: …../TB-...(3)... | …(4)…, ngày … tháng … năm … |

THÔNG BÁO

Việc thụ lý tố cáo

....(5)...đã nhận được đơn tố cáo của ……..(6) ngày …… tháng.... năm ….., tố cáo hành vi vi phạm pháp luật của ....(7)....

Theo quy định của pháp luật, ……………………………………………..(8) …………………

Vậy thông báo để …………………(6) biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của người tố cáo theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - ……(6); - ……………; - Lưu: VT. | CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (Chữ ký, dấu)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành thông báo.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ban hành thông báo.

(4) Địa danh.

(5) Tên cơ quan, tổ chức ban hành thông báo.

(6) Họ và tên của người tố cáo hoặc người đại diện.

(7) Tên cơ quan, tổ chức bị tố cáo, họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ cá nhân bị tố cáo.

(8) Người có thẩm quyền giải quyết tố cáo, thụ lý hoặc không thụ lý tố cáo. Trường hợp thụ lý thì ghi rõ nội dung thụ lý và thời hạn giải quyết tố cáo. Trường hợp không thụ lý tố cáo thì ghi rõ lý do không thụ lý. Trường hợp do cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền chuyển đến thì phải ghi tố cáo do cơ quan, tổ chức cá nhân có thẩm quyền chuyển đến.

Mẫu số 06

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
| Số: …../TB-...(3)... | …(4)…, ngày … tháng … năm … |

THÔNG BÁO

Về nội dung tố cáo

....(5)...đã nhận được đơn tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật của …….(6)……………………………………………………………………………………………..

Theo quy định của pháp luật, …………………………………….(7) …………………………

Vậy thông báo để ……………..(6) biết và thực hiện quyền, nghĩa vụ của người bị tố cáo theo quy định của pháp luật./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - …….(6); - ……………; - Lưu: VT. | CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (Chữ ký, dấu)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành thông báo.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ban hành thông báo.

(4) Địa danh.

(5) Tên cơ quan, tổ chức ban hành thông báo.

(6) Họ và tên của người bị tố cáo.

(7) Người có thẩm quyền giải quyết tố cáo đã thụ lý tố cáo (ghi rõ nội dung thụ lý tố cáo và thời hạn giải quyết tố cáo).

Mẫu số 07

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
| Số: ……/QĐ-...(3)... | …(4)…, ngày … tháng … năm … |

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo

…………..(5)…………

Căn cứ Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số.../2019/NĐ-CP ngày ...tháng ... năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo;

Căn cứ ………………………………………..(6) …………………………………….;

Căn cứ ………………………………………..(7) …………………………………….;

Xét đề nghị của……………………………….(8) …………………………………….,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo, gồm: …………………….

1. Ông (bà)…………….chức vụ………………………..- Trưởng đoàn (Tổ trưởng);

2. Ông (bà)…………….chức vụ………………………..- Thành viên;

……………………………………………………………………………………………..

Điều 2. Đoàn (Tổ) xác minh có nhiệm vụ kiểm tra, xác minh nội dung tố cáo

……………………………………………….(9)………………………………………….

Thời gian tiến hành xác minh là……… ngày, kể từ ngày ký Quyết định này.

Đoàn (Tổ) xác minh thực hiện các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm quy định tại các điểm a, b, c, d khoản 1 và điểm a, b, c, khoản 2 Điều 11 của Luật Tố cáo.

Điều 3. Các ông (bà) ...(10)...,...(11)...., cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như Điều 3; ………………; - Lưu: VT, hồ sơ. | CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (Chữ ký, dấu)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(4) Địa danh.

(5) Chức danh của người ban hành quyết định.

(6) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức ban hành quyết định.

(7) Văn bản giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo.

(8) Người đề nghị thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo.

(9) Các nội dung tố cáo được giao xác minh.

(10) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm thi hành quyết định xác minh.

(11) Tên cơ quan, tổ chức bị tố cáo; họ tên, chức vụ, chức danh của cá nhân bị tố cáo.

Mẫu số 08

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH NỘI DUNG TỐ CÁO ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
|  | …(2)…, ngày … tháng … năm … |

BIÊN BẢN

…………..(3)………….

Vào hồi....giờ....ngày…tháng....năm ……, tại …………………………………………….

Đoàn (Tổ) xác minh tố cáo được thành lập theo Quyết định số ..../QĐ... ngày.../.../... của……….., gồm:

1. Ông (bà) …………………………………………………… chức vụ ……………………

2. Ông (bà) ……………………………………………………. chức vụ …………………...

Tiến hành làm việc với: …………………(4) ………………………………………………..

Nội dung làm việc: ……………………….(5) ……………………………………………….

Buổi làm việc kết thúc hồi... giờ... phút cùng ngày (hoặc ngày …/.../…) ………………………………………………………………………………………………….

Biên bản này đã được đọc cho những người cùng làm việc nghe và xác nhận dưới đây.

Biên bản được lập thành.... bản và giao cho...(6)..../.

|  |  |
| --- | --- |
| NHỮNG NGƯỜI CÙNG LÀM VIỆC (Chữ ký hoặc điểm chỉ) (\*)     Họ và tên | ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH (\*\*) (Từng thành viên làm việc ký)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức ban hành Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh.

(2) Địa danh.

(3) Tên biên bản, ví dụ: Biên bản làm việc trực tiếp với người tố cáo, người bị tố cáo, Biên bản làm việc với cơ quan, tổ chức, cá nhân, để thu thập thông tin, tài liệu, bằng chứng liên quan đến nội dung tố cáo...

(4) Họ, tên, chức danh, địa chỉ, số điện thoại liên hệ (nếu có) của những người cùng làm việc. Người cùng làm việc có thể là: người tố cáo, người bị tố cáo... Đại diện cơ quan, tổ chức, đơn vị hoặc cá nhân có liên quan.

(5) Ghi nội dung làm việc; ý kiến của những người cùng làm việc, của thành viên Đoàn (Tổ) xác minh.

(6) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan được Đoàn (Tổ) xác minh giao biên bản.

(\*) Trường hợp có người không ký thì phải ghi rõ trong biên bản.

(\*\*) Đại diện Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo ký vào từng trang của Biên bản.

Mẫu số 09

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
| Số: ……/...(3)... | …(4)…, ngày … tháng … năm … |

Kính gửi: …………………………(5)…………………………..

Để có cơ sở cho việc kết luận nội dung tố cáo bảo đảm chính xác, khách quan,...(2)…… trưng cầu giám định các thông tin, tài liệu, bằng chứng sau đây: ………………………… (6)

Vậy đề nghị ……….(5)…………….. tiến hành giám định và gửi kết quả cho ………………………(2)………………………. trước ngày...tháng... năm....

………...(2)……….. cử ông (bà)...(7)... là thành viên Đoàn (Tổ) xác minh tố cáo trực tiếp bàn giao các tài liệu, bằng chứng và nhận kết quả giám định./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như trên; - ………........(8); - Lưu: VT, hồ sơ. | CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (Chữ ký, dấu)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức trưng cầu giám định.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức trưng cầu giám định.

(4) Địa danh.

(5) Tên cơ quan, tổ chức được trưng cầu giám định.

(6) Các thông tin, tài liệu, bằng chứng đề nghị giám định và nội dung cần giám định.

(7) Họ tên, chức vụ, chức danh của người được cử bàn giao thông tin, tài liệu, bằng chứng, tiếp nhận kết quả giám định.

(8) Người giải quyết tố cáo, người tố cáo và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Mẫu số 10

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH NỘI DUNG TỐ CÁO ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
|  | ….(2)…, ngày … tháng … năm … |

BÁO CÁO

Kết quả xác minh nội dung tố cáo

Kính gửi: …………………………..(3)…………………..

Thực hiện Quyết định số.../QĐ... ngày …/…/……… của ………………………………….(4)

Từ ngày .../.../... đến ngày .../…/……., Đoàn (Tổ) xác minh đã tiến hành xác minh nội dung tố cáo đối với: …………………………………………………………………………………………..(5)

Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo, như sau:

1. Kết quả xác minh: …………………..(6)........................................................................

2. Nhận xét, đánh giá: …………………(7)……………………………………………………

3. Kiến nghị: …………………………….(8)……………………………………………………

Trên đây là báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo, đề nghị... (3)... xem xét, chỉ đạo./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như trên; - ……………; - Lưu: VT, hồ sơ. | TRƯỞNG ĐOÀN (TỔ) XÁC MINH (\*) (Chữ ký)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức ban hành Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh.

(2) Địa danh.

(3) Người đứng đầu cơ quan, tổ chức ban hành Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh.

(4) Người ban hành, trích yếu Quyết định thành lập Đoàn (Tổ) xác minh.

(5) Tên cơ quan, tổ chức hoặc họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ của cá nhân bị tố cáo và tóm tắt nội dung tố cáo.

(6) Kết quả xác minh theo từng nội dung tố cáo, nội dung giải trình của người bị tố cáo.

(7) Nhận xét, đánh giá theo từng nội dung tố cáo, trong đó nêu rõ căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật, nội dung tố cáo là tố cáo đúng, đúng một phần hoặc sai; việc cố ý tố cáo sai (nếu có); nhận xét, đánh giá về hành vi vi phạm pháp luật của người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (nếu có); xác định trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến nội dung tố cáo.

(8) Kiến nghị xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm; các biện pháp cần thiết để bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(\*) Trưởng Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo ký vào từng trang của Báo cáo.

Mẫu số 11

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
| Số: ……/BC- ...(3)... | …(4)…, ngày … tháng … năm … |

BÁO CÁO

Kết quả xác minh nội dung tố cáo

Kính gửi: ……………..(5)……………………………….

Thực hiện nhiệm vụ được giao xác minh nội dung tố cáo tại …………………………..(6)

... (2) ... đã thành lập Đoàn (Tổ) xác minh nội dung tố cáo đối với: …………………….(7)

Căn cứ Báo cáo của Đoàn (Tổ) xác minh về kết quả xác minh nội dung tố cáo và các thông tin, tài liệu, bằng chứng có liên quan,... (2)... báo cáo ... (5) ……………………………. như sau: ……………………………….

1. Kết quả xác minh: ………………………. (8) ……………………………………………..

2. Nhận xét, đánh giá: …………………….. (9) ……………………………………………..

3. Kiến nghị: ……………………………….. (10) …………………………………………….

Trên đây là báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo, đề nghị ... (5) ... xem xét, kết luận./.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như trên; - ……………..; - Lưu: VT, hồ sơ. | CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ (Chữ ký, dấu)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức báo cáo kết quả xác minh nội dung tố cáo.

(4) Địa danh.

(5) Người giải quyết tố cáo.

(6) Văn bản giao nhiệm vụ xác minh nội dung tố cáo của người giải quyết tố cáo.

(7) Tên cơ quan, tổ chức hoặc họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ của cá nhân bị tố cáo và tóm tắt nội dung tố cáo.

(8) Kết quả xác minh theo từng nội dung tố cáo, nội dung giải trình của người bị tố cáo.

(9) Nhận xét, đánh giá theo từng nội dung tố cáo, trong đó nêu rõ căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật, nội dung tố cáo là tố cáo đúng, đúng một phần hoặc sai; việc cố ý tố cáo sai (nếu có); nhận xét, đánh giá về hành vi vi phạm pháp luật của người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (nếu có); xác định trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến nội dung tố cáo.

(10) Kiến nghị xử lý đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm; các biện pháp cần thiết để bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Mẫu số 12

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC  CHỦ QUẢN (1) TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC (2) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  --------------- |
| Số: ……./KL-….(3)…. | …(4)…, ngày … tháng … năm … |

KẾT LUẬN NỘI DUNG TỐ CÁO

Đối với …………(5)………………………

Ngày.../../..., …………….(2)... đã ban hành Quyết định số.../QĐ-... thụ lý tố cáo đối với ……………………..(5) ……………………………………………………………………………..

Căn cứ nội dung tố cáo, giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh nội dung tố cáo, các tài liệu, chứng cứ có liên quan và đối chiếu với các quy định của pháp luật,... (2)... kết luận nội dung tố cáo như sau:

1. Kết quả xác minh nội dung tố cáo: (6) ………………………………………………………...

2. Căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật (7)

3. Kết luận: ……………………………(8) …………………………………………………………

4. Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền cần thực hiện và kiến nghị: …………………….(9)

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - …(1)…; - ...(10)…; - …(11)…; - ...(12)...; - …(13)…; - …(14)…; - Lưu: VT, hồ sơ. | NGƯỜI GIẢI QUYẾT TỐ CÁO (Chữ ký)     Họ và tên |

Ghi chú:

(1) Tên cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp (nếu có).

(2) Tên cơ quan, tổ chức kết luận nội dung tố cáo.

(3) Chữ viết tắt tên cơ quan, tổ chức kết luận nội dung tố cáo.

(4) Địa danh.

(5) Tên cơ quan, tổ chức bị tố cáo hoặc họ tên, chức vụ, chức danh, địa chỉ cá nhân bị tố cáo.

(6) Kết quả xác minh theo từng nội dung tố cáo, nội dung giải trình của người bị tố cáo.

(7) Nêu rõ căn cứ pháp luật để xác định có hay không có hành vi vi phạm pháp luật.

(8) Kết luận từng nội dung tố cáo, trong đó nêu rõ nội dung tố cáo là tố cáo đúng, đúng một phần hoặc sai; việc cố ý tố cáo sai (nếu có) kết luận về hành vi vi phạm pháp luật của người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác (nếu có); nguyên nhân; trách nhiệm của người bị tố cáo, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong những nội dung tố cáo đúng hoặc đúng một phần; thiệt hại về vật chất, tinh thần do hành vi vi phạm pháp luật gây ra; đối tượng bị thiệt hại; những nội dung vi phạm pháp luật, sai lầm hoặc không phù hợp của việc giải quyết tố cáo trước đó (nếu có) và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan.

(9) Các biện pháp xử lý theo thẩm quyền cần thực hiện; kiến nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân khác áp dụng các biện pháp xử lý theo thẩm quyền đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có vi phạm pháp luật; kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung chính sách, pháp luật, áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

(10) Cơ quan thanh tra nhà nước cấp trên.

(11) Cơ quan thanh tra nhà nước cùng cấp.

(12) Người bị tố cáo (trong trường hợp văn bản Kết luận có thông tin thuộc bí mật nhà nước, thông tin có hại cho người tố cáo thì phải trích văn bản, lược bỏ thông tin đó trước khi gửi cho người bị tố cáo).

(13) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân quản lý người bị tố cáo.

(14) Tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan được nhận kết luận.